

Bản án số: 30/2022/HS-ST

Ngày 31-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU - TP. ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Hà

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Truyền Bình

Ông Trần Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, TP Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân quận Hải Châu, TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quốc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, TP Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

TRẦN NHƯ H, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 19/8/1994 tại tỉnh Q.

Nơi ĐKKHKT: 22 đường Đ, phường V, thành phố H, tỉnh T.

Chỗ ở hiện nay: H05/20B/408 đường T, phường A, quận C, thành phố Đ.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 12/12.

Nghề nghiệp: Lao động phổ thông.

Con ông: Trần Như Th (sinh năm 1972) và bà Phạm Thị Th1 (sinh năm 1970). Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con đầu.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Trần Như H là Đảng viên, kết nạp Đảng chính thức vào ngày 14.9.2016, sinh hoạt tại Chi bộ 9 phường T, thành phố H. Đang bị tạm đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số 58-QĐ/UBKTTTU ngày 30/12/2021 và Quyết

định gia hạn đình chỉ sinh hoạt Đảng số 67-QĐ/UBKTTTU ngày 02/3/2022 của Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Thành ủy H.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 05/11/2021; có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Hà Thị Mỹ Ph, sinh năm 1997; Địa chỉ: 378 đường Ng, thành phố Đ. Vắng mặt.

2. Bà Hồ Thị A, sinh năm 1979; Địa chỉ: Xã Ph, huyện S, tỉnh Qu. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 05.11.2021, Trần Như H nhận được điện thoại của Cu (chưa rõ nhân thân, lai lịch), nhờ đến trước Bến xe trung tâm thành phố Đà Nẵng lấy hàng đi giao, Cu sẽ trả tiền công nên H đồng ý. H điều khiển xe mô tô BKS 92P1-087.90 đến bến xe thì gặp người thanh niên, người này đưa cho H một gói hàng, H nhìn thấy và biết đó là ma túy và cất giấu bên trong khẩu trang trước miệng. Sau đó, H đi đến trước khách sạn Thái Bình, địa chỉ: Lô 49 - 51 X, phường Th, quận H, TP. Đ chờ giao ma túy cho người nhận có số điện thoại 0769.537.635, nhưng chưa kịp giao thì bị Lực lượng phòng chống ma túy và tội phạm Ban chỉ huy Biên phòng cửa khẩu cảng Đà Nẵng phát hiện, lúc này H đưa gói ma túy vào trong miệng để nhai nuốt thì bị không chế bắt quả tang. Vật chứng thu giữ:

- 01 gói nilong màu trắng, kích thước 7,5 x 04 cm, bên trong có các vụn bột màu trắng nâu và màu cam được niêm phong ký hiệu A-01.

- 01 gói nilong màu trắng kích thước 3,5 x 03 cm chứa chất tinh thể màu trắng, được niêm phong ký hiệu B-01.

- 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 6s màu vàng hồng, gắn sim 0768.333.246.

- 01 ĐTDĐ Nokia 106 màu đen, gắn sim số: 079.414.5757.

- 01 xe mô tô hiệu Vario màu đen, BKS 92P1-087.90.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của H tại H05/20B/408 T, phường A, quận C, thành phố Đ không thu giữ gì.

Theo Kết luận giám định số 262/GĐ-MT ngày 09.11.2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận:

- Chất bột màu nâu và màu cam trong mẫu hiệu A-01 gửi giám định là ma túy, loại MDMA, Ketamine, khối lượng mẫu A-01: 0,674 gam.

- Tinh thể màu trắng có lẫn bột màu cam trong mẫu hiệu B-01 gửi giám định là ma túy, loại MDMA, Ketamine, khối lượng mẫu B-01: 1,677 gam.

Theo Kết luận giám định số 1432/C09C-Đ2 ngày 25.11.2021 của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng kết luận:

- Chất bột màu nâu và màu cam trong niêm phong ký hiệu A-01 gửi giám định có hàm lượng MDMA là 34,3%, hàm lượng Ketamine là 10%.

- Tinh thể màu trắng có lẫn bột màu cam bên trong túi nilong ký hiệu B-01 gửi giám định có hàm lượng Ketamine là 77,9%, hàm lượng MDMA là 1%.

Từ các kết luận trên xác định:

- Mẫu A-01 có khối lượng :

+ MDMA: $0,674 \text{ gam} \times 34,3\% = 0,231 \text{ gam}$.

+ Ketamine: $0,674 \text{ gam} \times 10\% = 0,067 \text{ gam}$.

- Mẫu B-01 có khối lượng :

+ MDMA: $1,677 \text{ gam} \times 1\% = 0,01677 \text{ gam}$.

+ Ketamine: $1,677 \text{ gam} \times 77,9\% = 1,306 \text{ gam}$.

Như vậy tổng khối lượng:

- MDMA: $0,231 \text{ gam} + 0,01677 \text{ gam} = 0,248 \text{ gam}$.

- Ketamine: $0,067 \text{ gam} + 1,306 \text{ gam} = 1,373 \text{ gam}$.

Căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 tính tỷ lệ phần trăm về khối lượng của hai chất ma túy thu giữ trong vụ án là:

- Ma túy loại MDMA: $(0,248 \text{ gam} \times 100\%)/5 = 4,96\%$

- Ma túy loại Ketamine: $(1,373 \text{ gam} \times 100\%)/20 = 6,865\%$

$4,96\% + 6,865\% = 11,825\% < 100\%$.

Xử lý vật chứng trong vụ án:

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario màu đen, BKS: 92P1-087.90 do bà Hồ Thị A làm chủ sở hữu. Bà A có đưa xe cho con gái ruột là chị Hà Thị Mỹ Ph để sử dụng. Chị Ph và H có quan hệ tình cảm, sinh sống như vợ chồng tại H05/20B/408 T, phường A, quận C, thành phố Đ, H thường xuyên dùng xe của chị Ph để đi lại. Bà A và chị Ph không biết việc H dùng xe để vận chuyển trái phép chất ma túy, nên Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu đã trả lại xe cho bà Anh.

Chuyên Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu chờ xử lý:

- 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 6s màu vàng hồng, gắn sim 0768.333.246.

- 01 ĐTDĐ Nokia 106 màu đen, gắn sim số: 079.414.5757.

- Bì niêm phong đựng toàn bộ mẫu và bao gói mẫu hoàn trả sau giám định theo kết luận giám định số 1432/C09C-Đ2 ngày 25.11.2021 của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng.

Quá trình điều tra, Trần Như H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên. Lời khai nhận của H phù hợp với lời khai của người làm chứng, cùng với vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị HĐXX căn cứ vào tính chất vụ án, nhân thân, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Trần Như H phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”;

Áp dụng: điểm i Khoản 1 Điều 250 của Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 để xử phạt bị cáo Trần Như H mức án từ 2 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù đến 3 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu đã trả lại xe máy BKS: 92P1-087.90 cho bà Hồ Thị Ánh chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp pháp luật.

- Đối với 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 6s màu vàng hồng, gắn sim 0768.333.246 và 01 ĐTDĐ Nokia 106 màu đen, gắn sim số: 079.414.5757 của Trần Như H sử dụng để liên lạc vận chuyển ma túy là vật chứng liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Tịch thu và tiêu hủy toàn bộ mẫu và bao gói mẫu hoàn trả sau giám định theo kết luận giám định số 1432/C09C-Đ2 ngày 25.11.2021 của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 05.11.2021, Trần Như H đến bến xe trung tâm thành phố Đà Nẵng gặp một thanh niên nhận gói hàng là ma túy rồi điều khiển xe mô tô BKS: 92P1-087.90 đến trước khách sạn Thái Bình, tại Lô 49 – 51 Xuân Diệu, phường Thuận Phước, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng, để chờ giao cho người nhận nhưng chưa kịp giao thì bị Lực lượng phòng chống ma túy và tội phạm Ban chỉ huy Biên phòng cửa khẩu cảng Đà Nẵng phát hiện, bắt quả tang. Tổng khối lượng 02 chất ma túy H vận chuyển là 0,248 gam ma túy loại MDMA và 1,373 gam ma túy loại Ketamine.

[2] Hành vi của Trần Như H đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo dù biết hàng hóa bị cáo vận chuyển là ma túy nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi vận chuyển ma túy đến cho người khác. Tổng khối lượng ma túy bị cáo vận chuyển có 02 chất ma túy MDMA và Ketamine với tổng khối lượng tương đương với chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự. Do vậy, Cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 26/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Bị cáo là người trưởng thành, có trình độ học vấn, bản thân bị cáo từng có thời gian phục vụ trong quân ngũ nên bị cáo phải nhận thức được tác hại nghiêm trọng của ma túy đối với bản thân và cộng đồng để tránh phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội. Bị cáo là thanh niên có sức khỏe, đang trong độ tuổi lao động, đáng lẽ ra bị cáo phải ý thức được mình nên làm những gì để có ích cho gia đình, xã hội nhưng lại sớm đi vào con đường phạm tội, bị cáo đã vận chuyển ma túy để kiếm thu nhập cao hơn vận chuyển những loại hàng hóa khác. Riêng về ma túy Nhà nước đã có chính sách quản lý độc quyền nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo phải bị xử phạt, cần cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ngoài ra bản thân bị cáo có thời gian phục vụ trong quân ngũ từ tháng 9/2013 đến tháng 9/2016. Do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với các vật chứng là 01 bì niêm phong đựng toàn bộ vỏ bao gói mẫu hoàn trả sau giám định theo Kết luận giám định số 1432/C09C-Đ2 ngày 25.11.2021 của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng đã không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 6s màu vàng hồng, gắn sim 0768.333.246 và 01 ĐTDĐ Nokia 106 màu đen, gắn sim số: 079.414.5757 là vật chứng liên quan đến

việc phạm tội nên cần tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario màu đen, BKS: 92P1-087.90 do bà Hồ Thị Ánh làm chủ sở hữu. Bà Ánh có đưa xe cho con gái ruột là chị Hà Thị Mỹ Phượng để sử dụng. Chị Phượng và bị cáo có quan hệ tình cảm, sinh sống như vợ chồng tại H05/20B/408 Tôn Đản, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, bị cáo thường xuyên dùng xe của chị Phượng để đi lại. Bà Ánh và chị Phượng không biết việc bị cáo dùng xe để vận chuyển trái phép chất ma túy, nên Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu đã trả lại xe cho bà Ánh là phù hợp.

[8] Đối với đối tượng tên Cu, nam thanh niên là người giao ma túy cho H không rõ nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau nên HĐXX không xem xét.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000đ.

[10] Xét các đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm Sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp pháp luật.

[11] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục pháp luật quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố bị cáo Trần Như H phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”

3. Xử phạt bị cáo Trần Như H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị bắt tạm giam 05/11/2021.

4. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 bì niêm phong đựng toàn bộ vỏ bao gói mẫu hoàn trả sau giám định theo Kết luận giám định số 1432/C09C-Đ2 ngày 25.11.2021 của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng;

- Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 6s màu vàng hồng, gắn sim 0768.333.246 và 01 ĐTDĐ Nokia 106 màu đen, gắn sim số: 079.414.5757 thu giữ của bị cáo Trần Như H.

Các vật chứng nói trên Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, TP Đà Nẵng hiện đang tạm giữ theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27 tháng 01 năm 2022.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Như H phải chịu là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

6. Người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các điều 6,7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi Hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Đà Nẵng;
- Công an quận Hải Châu;
- Chi cục THADS quận Hải Châu;
- Cơ quan THAHS quận Hải Châu;
- Trại tạm giam Công an TP Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

PHẠM THỊ NGỌC HÀ

